TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Duy Hoài
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Lan
2. Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLHS-ST ngày 08/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc B**; sinh năm 1994 tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: 145 YD, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: tổ Trại Mát, phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Lê Văn C; con bà: Dương Thị H, vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Đình Long – Văn phòng Luật sư An Bình; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Hữu Hoàng H, sinh năm 1993; địa chỉ: 153 TQK, phường 8, thành phố Đà Lạt. Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Kim H2, sinh năm 1988; địa chỉ: 26/4 NVT, phường 1, thành phố Đà Lạt. Vắng mặt.

3. Ông Trần Quang T, sinh năm 1990; địa chỉ: 1B HHT, Phường 10, thành phố Đà Lạt. Vắng mặt.

4. Bà Trương Thị Ngọc A, sinh năm 1998; địa chỉ: 280/7 PĐP, Phường 2, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc B là đối tượng sử dụng ma túy. Chiều ngày 21/6/2023 B đang chơi tại quán game thuộc khu vực phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì B nảy sinh ý định mua ma túy đá về để sử dụng. B mượn điện thoại của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đang chơi trong quán game để gọi cho người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 1.200.000đ ma túy đá, Hùng hẹn B đến cầu đường Phạm Hồng Thái, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để giao ma túy, B đồng ý. Lúc này, B rủ Nguyễn Hữu Hoàng H, Phan Văn L, "Kim" đến nhà B thuê tại tổ dân phố Trại Mát, phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để cùng sử dụng, cả ba đồng ý. Sau đó, B nhờ một người bạn ngoài xã hội (B không nhớ tên, không rõ nhân thân, lai lịch) có mặt tại quán game chở B đến khu vực cầu thuộc đường Phạm Hồng Thái, Phường 10, thành phố Đà Lạt để B lấy ít đồ (B không nói cho người này biết việc B đi mua ma túy). Khi đến khu vực cầu đường Phạm Hồng Thái, đợi một lúc thì B thấy có một người đàn ông (B không nhớ đặc điểm nhận dạng) đi xe máy đến đưa cho B 01 bịch nylon màu đen, B đưa cho người này 1.200.000đ tiền mặt rồi đi về nhà tại tổ dân phố Trại Mát, Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. B về đến nhà khoảng 15 giờ cùng ngày, lúc này H, L và K đang đứng đợi trước sân, B cầm 01 bịch nylon màu đen vào phòng ngủ của B để kiểm tra thì thấy bên trong có 03 (ba) gói nylon màu trắng, dạng túi zip, trong đó có 02 (hai) gói nylon chứa khoảng 100 viên ma túy loại thuốc lắc màu xám và 01 (một) gói nylon bên trong chứa khoảng 50g ma túy loại Ketamine. B thấy số ma túy này quá nhiều và không phải ma túy đá mà B đã đặt mua của Hùng nên B nghĩ Hùng giao nhầm cho B. Do không có điện thoại nên B không liên lạc được cho Hùng, lúc này B đã nảy sinh ý định giữ lại số ma túy trên để vừa sử dụng vừa bán để kiếm lời, nếu Hùng liên lạc lại thì B sẽ trả tiền hoặc còn ma túy thì sẽ trả cho Hùng nên B cất giấu toàn bộ số ma túy này vào sọt nhựa màu đỏ để trên bàn inox trong khu vực bếp. Sau đó B ra ngoài sân và nói với L, H, K là người bán ma túy giao nhầm, không có ma túy đá để sử dụng nên K đi về cùng với người bạn đã chở B về trước đó. Lúc này chỉ còn B, H và L thì B nói với H và L là

người bán giao nhầm ma túy Ketamine và thuốc lắc cho B, B hỏi H và L "có mối bán ma túy Ketamine và thuốc lắc không, kiếm người bán giùm" nhưng H và L nói không biết rồi cả hai đi về.

Vào ngày 23/6/2023, B lấy một ít Ketamine trong số ma túy mà B cất giấu nêu trên để sử dụng, đồng thời B tiếp tục tìm người để bán số ma túy nêu trên nên đã nhắn tin bằng tài khoản Zalo cho Trương Thị Ngọc A có tên tài khoản là "Nu Em" hỏi "Có đường nào ra kẹo ke ko?" thì A trả lời là A không sử dụng ma túy nên không biết ai mua nên B vẫn cất giấu số ma túy trên tại vị trí cũ để tìm người mua và sử dụng cho bản thân.

Khoảng 12h ngày 25/6/2023, B nhờ Lê Thị Kim H chở về nhà tại tổ Trại Mát, Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Khi về đến nhà, B lấy một ít Ketamine và 06 viên ma túy thuốc lắc trong số ma túy mà B cất giấu trong sọt nhựa màu đỏ để sử dụng. B dùng tờ tiền Polyme quấn thành ống hút, tiếp đó B đổ Ketamine ra đĩa sứ màu trắng lấy trên chạn chén trong bếp rồi dùng thẻ nhựa cà mịn, chia thành nhiều đường (khoảng 4 đến 5 đường), còn dư một cục Ketamine nhỏ thì B cất dưới nệm trong phòng ngủ của B, B bê đĩa lên hít 01 đường, sau đó B tiếp tục bẻ 01 viên ma túy thuốc lắc ra thành 04 mảnh để trên đĩa sứ, B lấy 01 mảnh thuốc lắc sử dụng. Sau khi H tắm xong thì B chỉ vào đĩa ma túy và nói "có chơi thì chơi đi", thấy vậy thì H cầm đĩa lên và sử dụng ma túy Ketamine và dùng 01 mảnh thuốc lắc uống cùng với nước suối. B mở nhạc bằng điện thoại của B để vừa sử dụng ma túy vừa nghe nhạc. Đến khoảng 14h cùng ngày Nguyễn Hữu Hoàng H cùng Trần Quang T đến chơi, B rủ T, H sử dụng ma túy mà B đã chuẩn bị sẵn. B nói "có đồ đó, có chơi thì chơi đi" nhưng T không sử dụng (vì T chỉ sử dụng ma túy đá). H cầm chiếc đĩa sứ bên trong có chứa ma túy Ketamine để trên chiếc chiếu hít hết 01 đường Ketamine và lấy phần ma túy thuốc lắc còn lại trên đĩa uống hết cùng với nước suối. Sau khi sử dụng ma túy xong, B cất 05 viên ma túy thuốc lắc (04 viên còn nguyên, 01 viên bể thành 02 mảnh) trong túi quần Jean của B đang mặc và dự định có ai hỏi thì bán kiếm tiền. Nguyễn Hữu Hoàng H xin B một ít Ketamine và cần sa (đây là số Cần sa của B được người bạn ngoài xã hội cho trước đó khoảng 1 tuần) để mang về sử dụng, thì B đồng ý. H lấy 01 cục nhỏ Ketamine bỏ vào một túi nylon dạng túi zip và cất vào hộp nhựa màu đen, bề mặt có chữ SAMSUNG có sẵn trong phòng ngủ của B và cất toàn bộ số Cần Sa vào một túi nylon màu xanh đen có khóa kéo vào trong túi áo khoác của H đang mặc để đi về. Lê Thị Kim H mang đĩa sứ đi rửa, cất vào chạn chén trong khu vực bếp.

Đến khoảng hơn 16 giờ ngày 25/6/2023, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49B1- 829.40 chở H đi đến khu vực thác Uyên Ương, cách nhà B khoảng

1km thì Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện Lê Ngọc B đang cất giấu tại túi sau bên trái quần Jean mà B đang mặc có một gói nylon dạng túi zip bên trong có chứa 05 (năm) viên ma túy thuốc lắc màu xám (trong đó 01 viên bị vỡ). Phát hiện Nguyễn Hữu Hoàng H chở Trần Quang T, kiểm tra trên người H có cất giấu hoa, lá dạng thảo mộc khô và chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu Hoàng H và Lê Ngọc B, thu giữ, niêm phong vật chứng nghi là ma túy. Lúc này B khai báo với Cơ quan Công an B còn cất giấu ma túy tại nơi ở của B, địa chỉ: Tổ dân phố Trại Mát, phường 11, thành phố Đà Lạt, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B. B đã chỉ số ma túy Ketamine và thuốc lắc còn lại được cất giấu trong sọt nhựa màu đỏ để trên bàn inox trong khu vực bếp, 01 thẻ ngân hàng màu xanh, trắng có chữ "Vietcombank", 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền và 01 đĩa sứ màu trắng; đây là dụng cụ sử dụng ma túy mà B vừa tổ chức cho H và Hưng sử dụng trước khi bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Ngọc B, gồm:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip kích thước khoảng 03cm x 08 cm, bên trong chứa 04 (bốn) viên nén và 02 (hai) mảnh viên nén màu xám nghi là ma túy;

- 01 (một) điện thoại Samsung, màu đen, màn hình bị nứt gắn sim 0384439652 thu giữ của Lê Ngọc B, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 (một) xe mô tô (gắn máy) hiệu Yamaha Janus, màu đen, biển số 49B1-829.40, xe của Lê Thị Minh mẹ của Lê Thị Kim H.

*Vật chứng thu giữ khi tiến hành khám xét nơi ở của Lê Ngọc B gồm:

- Trong sọt nhựa màu đỏ để trên bàn inox trong khu vực bếp (trước cửa nhà vệ sinh) phát hiện thu giữ: 01 (một) túi nylon màu đen, trong túi nylon màu đen này có 03 (ba) gói nylon màu trắng, dạng túi zip; trong đó có:

+ 02 (hai) gói kích thước khoảng 8cm x 11cm, trong đó có: một gói dựng 34 (ba mươi bốn) viên thuốc lắc màu xám, một gói dựng 50 (năm mươi) viên thuốc lắc màu xám.

+ 01 (một) gói kích thước khoảng 6cm x11cm, bên trong đựng Ketamine.

- 01 túi xách da màu đen, được treo trên móc treo quần áo trên bức tường gỗ bên phải (hướng từ ngoài vào trong phòng ngủ của B) phát hiện, thu giữ:

+ 01 (một) ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme

+ 01 (một) thẻ nhựa màu xanh, trắng, có chữ "Vietcombank"

- Trên chạn chén kim loại thuộc khu vực bếp phát hiện, thu giữ: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 22 cm

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hữu Hoàng Hưng, gồm

+ 01 (một) túi nylon màu xanh đen. dạng túi zip có khóa kẹp, kích thước khoảng 9cm x 7cm, trên bề mặt có ghi dòng chữ "Kush Mints", bên trong túi nylon này có chứa hoa, lá dạng thảo mộc khô nghi là ma túy.

+ 01 (một) hộp nhựa màu đen, dạng hình hộp, trên bề mặt có ghi dòng chữ "SAMSUNG", kích thước khoảng 6cm x 5cm x 2cm, bên trong hộp nhựa này có chứa 01 (một) túi nylon màu trắng dạng túi zip có khóa kẹp nhựa viền màu đỏ, kích thước khoảng 4cm x 7cm, bên trong túi nylon này có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 (một) ống thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu tròn.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã trưng cầu giám định số 11/QĐ-CSMT 25/6/2023 đối với chất nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên đối với Nguyễn Hữu Hoàng H. Tại KLGĐ số 719/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Lâm Đồng , kết luận:

Mẫu cành lá thực vật khô (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3996g (không phẩy ba chín chín sáu gam), loại Cần sa.

Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3576g (không phẩy ba năm bảy sáu gam), loại Ketamine.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã trưng cầu giám định số 132/QĐ-CSMT ngày 28/6/2023 đối với chất nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên đối với Lê Ngọc B. Tại KLGĐ số 720/KL-KTHS ngày 29/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

Mẫu bốn viên nén và hai mảnh viên nén (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4052g (hai phẩy bốn không năm hai gam), loại MDMA.

Mẫu ba mươi bốn viên nén (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 16,2673g (một sáu phẩy hai sáu bảy ba gam), loại MDMA.

Mẫu năm mươi viên nén (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 23,9683g (hai ba phẩy chín sáu tám ba gam), loại MDMA.

Mẫu tinh thể (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 46,4188g (bốn sáu phẩy bốn một tám tám gam), loại Ketamine.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, STT: 1, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSLĐ -P1 ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Lê Ngọc B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Ngọc B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc B từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc B từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Ngọc B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 19 năm đến 21 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 02 túi nylon màu đen, 01 đĩa sứ màu trắng; 02 ống thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu tròn.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu sam sung, màu đen, 01 ống hút được cuốn bằng 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu, thống nhất tội danh, khung hình phạt theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố, tuy

nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về số ma túy cất giấu tại nhà mà chưa bị cơ quan điều tra phát hiện, hành vi của bị cáo mang tính cơ hội, hoàn cảnh gia đình khó khăn mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất luận cứ bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Lê Ngọc B là đối tượng sử dụng ma túy, chiều ngày 21/6/2023, B liên lạc với người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua ma túy đá để cùng sử dụng với Nguyễn Hữu Hoàng H, Phan Văn L và Kim (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi mua ma túy, Lê Ngọc B về nhà ở tổ dân phố Trại Mát, Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, B mở ra kiểm tra thì phát hiện người bán giao nhầm ma túy, số ma túy bị cáo tàng trữ qua giám định có khối lượng 42,6408g MDMA và 46,7764g Ketamine. Do thấy số lượng ma túy lớn nên Lê Ngọc B đã cất giấu toàn bộ số ma túy này mục đích bán cho người khác để kiếm lời. B liên lạc với H, L và Trương Thị Ngọc A để tìm các đối tượng mua ma túy nhưng B chưa bán được cho ai. Khoảng hơn 12h ngày 25/6/2023, tại nhà của B ở tổ dân phố Trại Mát, Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, B chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và mời Lê Thị Kim H sử dụng. Đến khoảng 14h cùng ngày, Nguyễn Hữu Hoàng H, Trần Quang T đến chơi, B tiếp tục rủ T và H sử dụng ma túy nhưng chỉ có H sử dụng. Sau đó, Nguyễn Hữu Hoàng H cùng Lê Ngọc B và Lê Thị Kim H cùng nhau sử dụng hết số ma túy mà Lê Ngọc B đã chuẩn bị trước đó. Sau khi sử dụng ma túy xong, đến khoảng 16 giờ ngày 25/6/2023, B chở H đi đến khu vực thác Uyên Ương Phường 11, thành phố Đà Lạt thì bị Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt quả tang, khám xét, thu giữ toàn bộ ma túy như đã nêu trên.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Ngọc B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 258 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo nhận thức được rõ ma tuý là chất gây nghiện, không những gây ảnh hưởng đến sức khoẻ của người sử dụng mà còn là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình mua ma tuý về sử dụng, sau khi có ma túy bị cáo nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Ngoài ra, bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hiện nay, tình hình phạm tội về ma túy trong cả nước nói chung, địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói riêng ngày càng gia tăng với tính chất, mức độ ngày càng nguy hiểm, Nhà nước đang thực hiện nhiều biện pháp ngăn chặn nhưng vẫn có nhiều diễn biến phức tạp, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự thú về số ma túy cất giấu tại nhà ở nên áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo phạm 02 tội nên cần xử lý nghiêm nên Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới khung hình phạt về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là không đảm B tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để đảm B tính răn đe và phòng ngừa chung nên không chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy gồm: 02 túi nylon màu đen, 01 đĩa sứ màu trắng; 01 ống thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu tròn.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu sam sung, màu đen, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách.

Đối với 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 VNĐ bị cáo sử dụng để sử dụng ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Trong vụ án này còn có các đối tượng gồm: Nguyễn Hữu Hoàng H, Lê Thị Kim H là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Lê Ngọc B, quá trình điều tra xác định H và H được B mời sử dụng ma túy, không có hành vi tổ chức hay giúp sức cho B trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với H và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Nguyễn Hữu Hoàng H còn có hành vi cất giấu ma túy loại Ketamine và Cần sa, qua giám định không đủ định lượng để xử lý hình sự về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Trần Quang T, là người đi cùng Nguyễn Hữu Hoàng H và được B mời sử dụng ma túy. Tuy nhiên T không sử dụng mà ngồi chơi tại nhà B nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với T.

Đối với người tên "Hùng" đã bán ma túy cho B, do B không cung cấp được thông tin cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh nên không có cơ sở để xem xét, xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

1.2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc B 15 (mười lăm) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc B 07 (bảy) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Ngọc B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan đến sử dụng ma túy đã được niêm phong gồm:

+ 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi số "720/2023/PC09, VỤ Lê Ngọc B, SN 1994, HKTT 145 Ý Dịnh, Phường 5, Tp Đà Lạt, Lâm Đồng, QĐTC 132/QD-CSMT, 25/6/2023, Bao gói", có chữ ký ghi họ tên "Võ Như Thuận", "Nguyễn Quang Hưng", "Võ Văn Hiệu" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng"

+ 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi số "720/2023/PC09, VỤ Lê Ngọc B, SN 1994, HKTT 145 Y Dinh, Phường 5, Tp Đà Lạt, Lâm Đồng, QĐTC 132/QD-CSMT, 25/6/2023, Mẫu hoàn "M1 1,5740g, M2 14,8316g, M3 22,0747g, M4 45,5885g", có chữ ký ghi họ tên "Võ Như Thuận", "Nguyễn Quang Hưng", "Võ Văn Hiệu" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng"

+ 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi số: "1265/2023-PC09, Lê Ngọc B 1994, HKTT 145 Y Dình, P5, Đà Lạt, QĐTC 568/QD-DCSMT, 21/11/2023, bao gói", có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Văn Chiến", "Ngô Văn Nhân" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng"

+ 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi số "719/2023, Nguyễn Hữu Hoàng Hung-1993, HKTT: 153 Trần Quang Khải, Phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng, QĐTC số 133, 25/6/2023, bao gói", có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Tùng Lộc", "Nguyễn Tiến Đạt" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng".

+ 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi số "719/2023, Nguyễn Hữu Hoàng Hung-1993, HKTT: 153 Trần Quang Khải, Phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng, QĐTC số 133, 25/6/2023, Hoàn mẫu M2 0,2486g", có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị Dung", "Nguyễn Tùng Lộc", "Nguyễn Tiến Đạt" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng"

+ 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu 03, có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Tuấn Anh, Lê B Lộc, Nguyễn Thị H, Phan Đình Trung, Phạm Hữu Hải, Lê Văn Ngọc Tâm, Lê Thị Kim H, Lê Ngọc B và dấu tròn đỏ của Công an Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Bên trong đựng 02 (hai) túi nylon màu đen

+ 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu 08, có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Tuấn Anh, Lê B Lộc, Nguyễn Thị H, Phan Đình Trung, Phạm Hữu Hải, Lê Văn Ngọc Tâm, Lê Thị Kim H, Lê Ngọc B và dấu tròn đỏ của Công an Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Bên trong đựng 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 22cm

+ 01 (một) phong bì niêm phong đA số ký hiệu 03, có chữ ký họ tên của Phạm Văn Chỉnh, Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn Thượng Thanh Long, Nguyễn Hữu Hoàng H, Trần Quang T và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 11, thành phố Đà Lạt. Bên trong đựng 01 (một) ông thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu tròn (tạm giữ của Nguyễn Hữu Hoàng H).

+ 01 (một) phong bì niêm phong đA số ký hiệu 04, có chữ ký họ tên của Phạm Văn Chỉnh, Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn Thượng Thanh Long, Nguyễn Hữu Hoàng H, Trần Quang T và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 11, thành phố Đà Lạt. Bên trong đựng 01 (một) ống thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu tròn (tạm giữ của Trần Quang T)

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, màn hình bị nứt, gắn sim số 0384438652 được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt sau dán kín có chữ ký, họ tên của Phan Ngọc Sơn, Trần Thái Lâm, Lê Ngọc B và 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000đ đã được niêm phong.

(*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng*)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Ngọc B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 – TANDTC (01);
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (12);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại giam (04); bị cáo (*để thi hành*) (04);
- Luật sư (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài